

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÂN KHẤU - ĐIỆN ẢNH HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Khoa

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU THU BÀI

Học kỳ ... , năm học : 20 ... – 20 ...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: Diễn viên nhạc kịch K45

Hình thức thi:..... .

Ngày thi (kiểm tra):

STT	Họ và tên	Số đề	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	Đặng Yến Chi				
2	Trần Thành Công				
3	Nguyễn Việt Đức				
4	Đỗ Thị Thu Hà				
5	Vàng Khánh Linh				
6	Phạm Thị Trà My				
7	Vũ Thị Thuý Nga				
8	Đinh Thị Huyền Như				
9	Dương Hoàng Phúc				
10	Trần Thái Sơn				
11	Phùng Tuấn Tú				

Giảng viên coi thi 1

(Ký, ghi rõ họ tên)

Giảng viên coi thi 2

(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU CHẤM ĐIỂM THI VIẾT

Học kỳ ... , năm học : 20 ... – 20 ...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: Diễn viên nhạc kịch K45

STT	Họ và tên	Số phách	Điểm		Ghi chú
			(Bằng số)	(Bằng chữ)	
1	Đặng Yến Chi				
2	Trần Thành Công				
3	Nguyễn Việt Đức				
4	Đỗ Thị Thu Hà				
5	Vàng Khánh Linh				
6	Phạm Thị Trà My				
7	Vũ Thị Thuý Nga				
8	Đinh Thị Huyền Như				
9	Dương Hoàng Phúc				
10	Trần Thái Sơn				
11	Phùng Tuấn Tú				

Tổng số bài thi:.....

Ngày khớp điểm:...../...../20.....

Cán bộ khớp điểm

(Ký, ghi rõ họ tên)

Khoa/Trung tâm

(Ký, ghi rõ họ tên)

Khoa

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU CHẤM ĐIỂM THI VĂN ĐÁP, THỰC HÀNH

Học kỳ ... , năm học: 20 ... – 20 ...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: Diễn viên nhạc kịch K45

Ngày thi (kiểm tra):.....

STT	Họ và tên	Số phiếu thi	Điểm thông nhất của 2 GV		Chữ ký SV	Ghi chú
			(Bằng số)	(Bằng chữ)		
1	Đặng Yến Chi					
2	Trần Thành Công					
3	Nguyễn Việt Đức					
4	Đỗ Thị Thu Hà					
5	Vàng Khánh Linh					
6	Phạm Thị Trà My					
7	Vũ Thị Thuý Nga					
8	Đinh Thị Huyền Như					
9	Dương Hoàng Phúc					
10	Trần Thái Sơn					
11	Phùng Tuấn Tú					

Giảng viên chấm thi 1

(Ký, ghi rõ họ tên)

Giảng viên chấm thi 2

(Ký, ghi rõ họ tên)

Khoa

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU TỔNG KẾT ĐIỂM HỌC PHẦN

Hình thức đào tạo:

Học kỳ:, năm học: 20... - 20...

Môn học:.....

Số TC:.....

Lớp: Diễn viên nhạc kịch K45

Hình thức thi:.....

STT	Họ và tên sinh viên	Điểm chuyên cần (Hệ số 1)	Điểm TB kiểm tra (Hệ số 3)	Điểm thi học phần (Hệ số 6)	Điểm tổng kết học phần	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Đặng Yến Chi	8	7	8	7.7	
2	Trần Thành Công	9	7	7.5	7.5	
3	Nguyễn Việt Đức	8	6	6	6.2	
4	Đỗ Thị Thu Hà	7	6	6.5	6.4	
5	Vàng Khánh Linh	9	7	8.5	8.1	
6	Phạm Thị Trà My	9	7	7.5	7.5	
7	Vũ Thị Thuý Nga	8	7	7.5	7.4	
8	Đinh Thị Huyền Như	8	6	6.5	6.5	
9	Dương Hoàng Phúc	8	7	7.5	7.4	
10	Trần Thái Sơn	7	6	7	6.7	
11	Phùng Tuấn Tú	8	7	7.5	7.4	

Nhận phiếu

Ngày.....tháng.....năm 20....

Ngày.....tháng.....năm 20....

Ngày.....tháng.....năm 20....

CÁN BỘ PHÒNG ĐT, QLKH và HTQT

KHOA/TRUNG TÂM

GIẢNG VIÊN BỘ MÔN

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Ký, ghi rõ họ tên)

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÂN KHẤU - ĐIỆN ẢNH HÀ NỘI

Khoa

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐIỂM DANH

Học kỳ:, Năm học: 20...../20.....

Môn học:

Lớp: Diễn viên nhạc kịch K45

[illegible]